

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về việc xây dựng Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 2/8/2023 của Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu và công văn số 727/TTg-QHĐP ngày 06/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, tài liệu chuẩn bị kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV, Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước

- Ngày 08/10/2021, OECD đưa ra tuyên bố Khung giải pháp Hai trụ cột, trong đó Trụ cột thứ hai đặt ra mức thuế tối thiểu toàn cầu 15% đối với các công ty đa quốc gia nhằm ngăn các công ty này chuyển lợi nhuận sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế. Đến nay, Khung giải pháp Hai trụ cột đã nhận được sự đồng thuận của 142/142 nước thành viên IF.

- Thuế tối thiểu toàn cầu về bản chất là thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung đối với các trường hợp có mức thuế thực tế thấp hơn mức thuế tối thiểu do OECD đề xuất để áp dụng trên toàn cầu. Việc ban hành chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu tại Việt Nam là phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, cụ thể là:

+ Phù hợp với Nghị quyết số 07- NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước (NSNN), quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững trong đó nhấn mạnh việc tập trung “Hoàn thiện chính sách thu gắn với cơ cấu lại thu NSNN theo

hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu nhất là các nguồn thu mới, phù hợp với thông lệ quốc tế...”.

+ Phù hợp với định hướng, chính sách tại Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

“Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về đầu tư nước ngoài phù hợp xu hướng phát triển, tiếp cận chuẩn mực tiên tiến quốc tế và hài hoà với các cam kết quốc tế, bảo đảm sự đồng bộ, nhất quán, công khai, minh bạch và tính cạnh tranh cao.”

“Hoàn thiện pháp luật về chống chuyển giá theo hướng nâng lên thành luật; hoàn thiện, bổ sung các quy định chặt chẽ trong pháp luật về thuế... để kiểm soát, quản lý, ngăn chặn chuyển giá ngay từ khi thành lập và trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài”.

+ Phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 tại Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng cộng sản Việt Nam:

“Sửa đổi, bổ sung các luật về thuế, phí theo nguyên tắc thị trường, phù hợp với thông lệ quốc tế, gắn với cơ cấu lại nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế”.

“Sửa đổi hệ thống luật và chính sách thuế, phí, lệ phí theo nguyên tắc thị trường, phù hợp với thông lệ quốc tế.... Mở rộng cơ sở thu, bảo đảm tính công bằng, trung lập của chính sách thuế”.

+ Phù hợp với Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025 đưa ra nhiệm vụ và giải pháp thực hiện là: *“...khai thác các du địa thu, mở rộng và chống xói mòn cơ sở thuế... Hạn chế việc lồng ghép các chính sách xã hội trong pháp luật về thuế. Rà soát, hoàn thiện các quy định ưu đãi thuế để tránh thất thu, bảo đảm minh bạch, công bằng, khả thi, phù hợp với xu thế phát triển và thông lệ quốc tế”.*

+ Phù hợp với Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, trong đó đối với thuế TNDN: *“Mở rộng cơ sở thuế phù hợp bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và thông lệ quốc tế; thực hiện các tiêu chuẩn phòng, chống chuyển giá, chống xói mòn nguồn thu theo thông lệ quốc tế.”*

- Theo quy định tại khoản 4, Điều 70 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì Quốc hội *“quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế”*. Thuế tối thiểu toàn cầu là quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp. Vì vậy, việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu cần phải trình Quốc hội xem xét, quy định.

2. Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến chính sách

Trong bối cảnh toàn cầu hóa diễn ra ngày càng sâu rộng, sự phát triển của công nghệ thông tin mà các mô hình kinh tế mới (*kinh tế chia sẻ, kinh tế số...*)

đã và đang làm thay đổi các mô hình kinh doanh truyền thống, các công ty đa quốc gia, thông qua các công cụ như các tài sản vô hình hay các hoạt động kinh doanh qua nền tảng số xuyên quốc gia đã tận dụng cơ hội để tránh nghĩa vụ thuế thông qua các hoạt động chuyên lợi nhuận, chuyên giá... Các hoạt động trên đã gây xói mòn nghiêm trọng nguồn thu ngân sách của các quốc gia, dẫn đến việc nhiều nước trên thế giới đơn phương áp dụng các loại thuế khác nhau, phát sinh bất đồng, tranh chấp giữa các nước. Cụ thể, các quốc gia đã và đang thực hiện hạ thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp để thu hút và giữ chân nhà đầu tư. Đối tượng hưởng lợi là các Tập đoàn đa quốc gia, mặc dù có lợi nhuận cao, nhưng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp rất thấp, thậm chí không bị đánh thuế.

Trước bối cảnh đó, vào tháng 6/2013, OECD đã khởi xướng và được nguyên thủ các quốc gia G20 thông qua sáng kiến chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển dịch lợi nhuận (*Base Erosion and Profit Shifting – BEPS*) với 2 nội dung chính:

(i) Phân chia quyền đánh thuế, thực hiện đánh giá về phân bổ lợi nhuận và xây dựng các nguyên tắc phân bổ lợi nhuận toàn cầu;

(ii) Đảm bảo rằng tất cả các doanh nghiệp hoạt động đầu tư quốc tế phải trả mức thuế tối thiểu.

Năm 2015, Bộ trưởng Tài chính các nước G20 đề nghị OECD thiết lập Khuôn khổ hợp tác chung, theo đó đến đầu năm 2016 các nước không thuộc nhóm G20, đặc biệt là các nước đang phát triển tham gia Diễn đàn hợp tác chung IF trên cơ sở bình đẳng như nhau. Năm 2017, Việt Nam đã tham gia và là thành viên thứ 100 của BEPS. Đến nay, đã có 142 nước tham gia Diễn đàn này.

Ngày 5/6/2021, các Bộ trưởng Tài chính của Nhóm các nền kinh tế phát triển (G7) đã đạt thỏa thuận về thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu, được ấn định là “*tối thiểu là 15%*”.

Triển khai các hành động của BEPS, ngày 9/7/2021, Bộ trưởng Tài chính và Thống đốc Ngân hàng trung ương của Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) đã thống nhất về nguyên tắc *Giải pháp Hai trụ cột nhằm giải quyết các thách thức về thuế phát sinh trong quá trình số hóa nền kinh tế*. Ngày 08/10/2021, OECD đưa ra tuyên bố Khung giải pháp Hai trụ cột để giải quyết các thách thức phát sinh từ nền kinh tế kỹ thuật số, trong đó Trụ cột thứ hai đặt ra mức thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu 15% đối với các công ty đa quốc gia nhằm ngăn các công ty này chuyển lợi nhuận sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế. Đối với giải pháp này, các Tập đoàn công ty đa quốc gia (MNE) có mức doanh thu hợp nhất ít nhất 2 năm trong 4 năm liên kế trước năm xem xét đạt tối thiểu 750 triệu EUR căn cứ theo báo cáo tài chính của tập đoàn, thì tập đoàn đó thuộc đối tượng áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu, tức sẽ bị đánh thuế bổ sung phần chênh lệch nếu thuế suất thực tế thấp hơn mức tối thiểu 15%.

Đến ngày 16/12/2022, Diễn đàn hợp tác toàn cầu về BEPS (IF) đã công bố có 138 nước đồng thuận (*không phản đối*) đối với nội dung về Khung giải

pháp Hai trụ cột để giải quyết các thách thức phát sinh từ nền kinh tế kỹ thuật số mà OECD đưa ra ngày 8/10/2021 nêu trên. Việt Nam là thành viên thứ 100 của BEPS và không có ý kiến bảo lưu về nội dung này, nên là một trong những nước đồng thuận. Đến nay, Khung giải pháp Hai trụ cột đã nhận được sự đồng thuận của 142/142 nước thành viên IF.

Về tình hình triển khai Trụ cột 2 (Thuế tối thiểu toàn cầu), đối với các nước có vốn đầu tư ra nước ngoài, về cơ bản sẽ áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024 để thu thêm phần chênh lệch từ mức thuế thực tế so với Thuế tối thiểu toàn cầu (15%), trong đó có các nước có số vốn đầu tư lớn vào Việt Nam như Hàn Quốc, Nhật Bản, Hồng Kông, Singapore....

Đối với các nước nhận vốn đầu tư từ nước ngoài, tương tự như Việt Nam đang nghiên cứu để đưa ra chính sách ứng phó Thuế tối thiểu toàn cầu, trong đó có việc áp dụng quy định Thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT) để tránh việc nộp thuế bổ sung đối với phần thu nhập của công ty thành viên có thuế suất thực tế thấp hơn mức tối thiểu về các nước có công ty mẹ đóng trụ sở chính, đồng thời cũng nghiên cứu một số giải pháp hỗ trợ về tài chính (ví dụ như Thái Lan) để giữ chân các doanh nghiệp FDI thuộc đối tượng của Thuế tối thiểu toàn cầu và thu hút các nhà đầu tư mới. Vì vậy, nếu Việt Nam không có giải pháp ứng phó kịp thời, Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng bởi Thuế tối thiểu toàn cầu.

3. Yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội

Trước bối cảnh các quốc gia có vốn đầu tư lớn vào Việt Nam đã có kế hoạch áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu để giành quyền thu thuế và các quốc gia nhận vốn đầu tư tương tự như Việt Nam đã và đang nghiên cứu chính sách ứng phó, chính sách hỗ trợ nhà đầu tư trước tác động của Thuế tối thiểu toàn cầu, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Việt Nam cần khẳng định áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam thông qua việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Việc áp dụng các quy định về thuế tối thiểu toàn cầu mang lại cho Việt Nam nhưng cơ hội mới, cụ thể:

a) Giảm thiểu tác động xấu của Thuế tối thiểu toàn cầu đến Việt Nam.

b) Tăng cường hội nhập quốc tế:

Việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ góp phần tăng cường hội nhập quốc tế của Việt Nam, cải cách hệ thống thuế theo hướng phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế thông qua việc sửa đổi chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

c) Giảm thiểu hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận:

Việc các nước ban hành các chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp để thu hút đầu tư nước ngoài khiến cho hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận diễn ra ngày càng phức tạp. Các doanh nghiệp đã lợi dụng

các cơ hội để chuyển lợi nhuận từ nước có thuế suất cao sang nước có thuế suất thấp hơn, từ đó xảy ra tình trạng thất thu thuế. Trong bối cảnh đó, việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ tạo một bằng chung về thuế tại tất cả các quốc gia, từ đó tránh việc cạnh tranh về thuế giữa các nước hiện nay và giảm thiểu tình trạng chuyển giá, chuyển lợi nhuận, giữ vững nguồn thu thuế.

d) Động lực để Việt Nam tiếp tục phát triển môi trường đầu tư theo hướng bền vững, minh bạch, cạnh tranh hơn thông qua cải cách thủ tục hành chính, tiếp cận đất đai, nguồn lao động chất lượng cao...

4. Cam kết trong điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

Theo nguyên tắc áp dụng, Thuế tối thiểu toàn cầu không phải là điều ước quốc tế, không phải là cam kết quốc tế, không bắt buộc các quốc gia phải áp dụng. Tuy nhiên, nếu Việt Nam không áp dụng thì vẫn phải chấp nhận việc các quốc gia khác áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu, có quyền thu thuế bổ sung đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam (nếu thuộc đối tượng áp dụng) mà được hưởng mức thuế suất thực tế tại Việt Nam thấp hơn mức tối thiểu toàn cầu 15%, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Việt Nam là nước chủ yếu nhận vốn đầu tư từ nước ngoài, theo đó sẽ bị ảnh hưởng bởi Thuế tối thiểu toàn cầu.

Theo nguyên tắc áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu mà OECD/G20 công bố thì các nước thành viên IF:

- **Không bắt buộc phải áp dụng** các quy định của Thuế tối thiểu toàn cầu, nhưng nếu lựa chọn áp dụng các quy định này thì các nước sẽ phải thực hiện nhất quán theo hướng dẫn của Thuế tối thiểu toàn cầu, phù hợp với quy định mẫu và hướng dẫn của IF; và

- Trong trường hợp một nước **không áp dụng thì vẫn phải chấp nhận** các quy định Thuế tối thiểu toàn cầu được các thành viên IF khác áp dụng.

Qua những đánh giá nêu trên, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, cần thiết ban hành Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU

Theo hướng dẫn của OECD về quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (*quy định GloBE*), *Thuế tối thiểu toàn cầu có bản chất là thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung* và các nước cần quy định trong hệ thống pháp luật của mình cho phù hợp. Theo quy định tại khoản 4, Điều 70 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì **Quốc hội “quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế”**. Vì vậy, việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (*Thuế tối thiểu toàn cầu*) cần phải trình Quốc hội xem xét, quy định. Theo quy định tại Luật Ban hành văn bản

quy phạm pháp luật, Quốc hội có thể ban hành Nghị quyết quy định về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Về tên gọi của Nghị quyết: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 15 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Quốc hội ban hành Nghị quyết thực hiện *thí điểm* một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành. Qua làm việc với chuyên gia của OECD, thì OECD có Nhóm công tác số 11 có trách nhiệm rà soát đồng cấp văn bản quy định về thuế tối thiểu toàn cầu của các nước. Theo đó, nếu tên Nghị quyết có chữ “thí điểm” thì Nhóm công tác số 11 cho rằng văn bản này không mang tính chắc chắn do đó khó có khả năng đạt chuẩn theo hướng dẫn của OECD. Vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị tên Nghị quyết không có chữ “thí điểm”.

1. Mục đích

- Xây dựng chính sách Thuế tối thiểu toàn cầu để áp dụng từ năm 2024 (*bao gồm quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR) và thuế tối thiểu bổ sung nội địa đạt chuẩn (QDMTT)*);

- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam;

- Tạo mức độ tin tưởng giữa doanh nghiệp và Chính phủ để doanh nghiệp tiếp tục đầu tư và mở rộng đầu tư tại Việt Nam;

- Thể hiện sự tiến bộ và minh bạch trong hệ thống quản lý thuế và môi trường đầu tư kinh doanh tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế;

- Giữ nguyên các chính sách ưu đãi hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp không thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

2. Quan điểm xây dựng dự án Nghị quyết

- Chủ trương và các chính sách của Việt Nam chủ động ứng phó đối với đề xuất thuế tối thiểu toàn cầu của OECD phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết và trước hết, phù hợp với chủ trương, giải pháp của Đảng về hoàn thiện chính sách thu, phù hợp với hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới.

- Việt Nam ủng hộ và chủ động áp dụng quy định Thuế tối thiểu toàn cầu từ năm 2024, tạo cơ chế thuận lợi để khuyến khích các doanh nghiệp nộp bổ sung thuế tại Việt Nam.

- Do Thuế tối thiểu toàn cầu chỉ áp dụng với một nhóm đối tượng, nên cần tiếp tục duy trì các chính sách ưu đãi thuế hợp lý đối với các doanh nghiệp không thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU

Tại khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“2. Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:

a) Tỷ lệ phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương;

b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành;

c) Tạm ngưng hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần luật, nghị quyết của Quốc hội đáp ứng các yêu cầu cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;

d) Quy định về tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt khác bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia;

đ) Đại xá;

e) Vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Quốc hội.”

Tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong đó có trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; trường hợp đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Tại Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định UBTVQH quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH; trình Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội.

Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định các trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật gồm:

“2. Nghị quyết của Quốc hội quy định tại điểm b và c Khoản 2 Điều 15 của Luật; nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 16 của Luật.”

Căn cứ quy định tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, Chính phủ đã có Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 2/8/2023 đề nghị báo cáo UBTVQH bổ sung dự án Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2023 và cho phép xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Quốc hội thông qua theo quy trình một kỳ họp Quốc hội (Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV).

Đề nghị xây dựng Nghị quyết được gửi lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính theo công văn số 7507/BTC-TCT ngày 20/7/2023, gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp theo công văn số 7506/BTC-TCT ngày 20/7/2023. Theo đó, Bộ Tư pháp có báo cáo thẩm định số 133/BCTĐ-BTP ngày 28/7/2023. Ngày 29/7/2023, Bộ Tài chính có Tờ trình Chính phủ số 171/TTr-BTC về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Ngày 2/8/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 122/NQ-CP về đề nghị xây dựng Nghị quyết. Theo đó, giao Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký tờ trình của Chính phủ trước ngày 5/8/2023 để báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung Nghị quyết này vào chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2023 và cho phép xây dựng theo trình tự thủ tục rút gọn, trình Quốc hội thông qua theo quy trình 1 kỳ họp Quốc hội (kỳ họp thứ 6, tháng 10/2023). Ngày 4/8/2023, Bộ Tài chính có công văn số 8274/BTC-TCT gửi Bộ Tư pháp gửi hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị quyết cho Bộ Tư pháp để hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ngày 5/8/2023, Chính phủ có Tờ trình số 369/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị bổ sung một số dự thảo Nghị quyết của Quốc hội vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, trong đó bao gồm dự thảo Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ SỞ THUẾ TOÀN CẦU

Theo Thuế tối thiểu toàn cầu có các quy định đánh thuế, gồm: (i) Quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (*IIR*); (ii) Quy định thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (*QDMTT*); (iii) Quy định lợi nhuận chịu thuế dưới mức tối thiểu (*UTPR*) và (iv) quy định khấu trừ tại nguồn tối thiểu (*STTR*). Đối chiếu với quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam, về bản chất Thuế tối thiểu toàn cầu là thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung đối với các trường hợp có mức thuế thực tế thấp hơn mức thuế tối thiểu do OECD đề xuất để áp dụng trên toàn cầu. Để tập trung giành quyền đánh thuế, hạn chế việc chuyển số thuế sang các quốc gia khác, đồng thời để đảm bảo tính khả thi (*do đây là chính sách mới, chưa có nước nào đã áp dụng*) và tham khảo tình hình triển khai áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu của các nước trên thế giới, Việt Nam cần áp dụng quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (*IIR*) và quy định thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (*QDMTT*), đưa nội dung 2 quy định này vào dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

1. Bố cục

Bộ cục dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu gồm 9 Điều:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh;
- Điều 2: Người nộp thuế;
- Điều 3: Giải thích từ ngữ;
- Điều 4: Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT);
- Điều 5: Quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR);
- Điều 6: Kê khai và Nộp thuế;
- Điều 7: Giao Chính phủ;
- Điều 8: Tổ chức thực hiện;
- Điều 9: Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung đối với người nộp thuế theo quy định về chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 1 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 2 Người nộp thuế

Công ty thành viên của Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao ít nhất 2 năm trong 4 năm liền kề trước năm tài chính tương đương 750 triệu EUR trở lên, trừ các tổ chức của chính phủ, Tổ chức quốc tế, Tổ chức phi lợi nhuận, Quỹ hưu trí, Quỹ đầu tư là Công ty mẹ tối cao, Tổ chức đầu tư bất động sản là Công ty mẹ tối cao và các Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức nêu trên theo quy định của Chính phủ.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 2 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 3 Giải thích từ ngữ

Điều này giải thích các từ ngữ được áp dụng trong Nghị quyết, bao gồm:

- Quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (Quy định GloBE)
- Tập đoàn
- Tập đoàn đa quốc gia
- Công ty mẹ tối cao
- Công ty mẹ trung gian
- Công ty mẹ bị sở hữu một phần

- Công ty thành viên
- Công ty thành viên chịu thuế suất thấp
- Báo cáo tài chính hợp nhất
- Chuẩn mực kế toán tài chính được chấp nhận
- Chuẩn mực kế toán tài chính được công nhận
- Thu nhập hoặc Lỗ của mỗi Công ty thành viên
- Doanh thu bình quân, Thu nhập hoặc Lỗ bình quân tại một nước
- Doanh thu tại một nước trong năm tài chính
- Thu nhập hoặc Lỗ tại một nước trong năm tài chính
- Vị trí của một Công ty

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 3 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 4 Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT)

Điều này quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT) với các nội dung chính của quy định GloBE bao gồm:

- Đối tượng áp dụng là Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên của Tập đoàn đa quốc gia theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết có hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam trong năm tài chính phải áp dụng quy định thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn.;

- Cách xác định Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn: Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn = (Tỷ lệ thuế bổ sung x Lợi nhuận vượt ngưỡng) + Thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành (nếu có). Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể xác định Tỷ lệ thuế bổ sung, Lợi nhuận vượt ngưỡng;

- Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn sẽ được xác định bằng 0: khi Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên đáp ứng đồng thời các điều kiện sau: Doanh thu bình quân theo quy định GloBE tại Việt Nam dưới 10 triệu EUR và Thu nhập bình quân theo quy định GloBE tại Việt Nam dưới 1 triệu EUR hoặc lỗ.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 4 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 5 Quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR)

Điều này quy định về Quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR) với các nội dung chính bao gồm:

- Đối tượng áp dụng là Công ty thành viên theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết tại Việt Nam là Công ty mẹ tối cao, Công ty mẹ bị sở hữu một phần, Công ty mẹ trung gian theo quy định của Chính phủ, nắm giữ (trực tiếp hoặc gián tiếp) quyền sở hữu Công ty thành viên chịu thuế suất thấp tại nước ngoài theo quy định GloBE tại bất kỳ thời điểm nào trong năm tài chính;

- Cách xác định Tổng số thuế bổ sung tại một nước, cách phân bổ Thuế bổ sung cho các Công ty thành viên và Thuế phân bổ cho Công ty mẹ từ thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp, cụ thể:

Tổng thuế bổ sung tại một nước = (Tỷ lệ thuế bổ sung x Lợi nhuận vượt ngưỡng) + Thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành (nếu có) – Thuế bổ sung nội địa đạt chuẩn (nếu có);

Thuế bổ sung của Công ty thành viên sẽ được xác định cho mỗi Công ty thành viên của một nước có Thu nhập GloBE trong năm tài chính được đưa vào khi tính Thu nhập ròng theo quy định GloBE tại nước đó

Thuế phân bổ cho Công ty mẹ từ thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp bằng số Thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp theo quy định GloBE nhân với tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ đối với Công ty thành viên chịu thuế suất thấp trong năm tài chính

- Thuế bổ sung của Công ty thành viên tại một nước sẽ được xác định bằng 0 khi Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên đáp ứng đồng thời các điều kiện sau: Doanh thu bình quân theo quy định GloBE tại nước đó dưới 10 triệu EUR và Thu nhập bình quân theo quy định GloBE tại nước đó dưới 1 triệu EUR hoặc lỗ.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 5 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 6 Quy định về Kê khai và Nộp thuế:

- Thời hạn nộp Tờ khai Thông tin theo quy định GloBE và nộp thuế cho cả 2 trường hợp (i) Trường hợp áp dụng quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn, thời hạn là 9 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính. (ii) Trường hợp áp dụng quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu, thời hạn là 15 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính. Tờ khai thông tin theo quy định GloBE do Chính phủ quy định.

- Phần Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu được nộp vào ngân sách trung ương theo quy định

- Tỷ giá ngoại tệ để xác định ngưỡng doanh thu, thu nhập là trung bình tỷ giá trung tâm (tính chéo cho các đồng tiền) của tháng 12 năm liền kề trước năm phát sinh doanh thu, thu nhập được tham chiếu do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố. Tỷ giá ngoại tệ để khai, nộp thuế thực hiện theo Chuẩn mực kế toán tài chính được công nhận.

- Thuế bổ sung tại Việt Nam sẽ được coi là bằng không trong năm tài chính khi các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn đa quốc gia đáp ứng các điều kiện được miễn trừ trách nhiệm theo Quy định GloBE.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 6 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 7 Quy định giao Chính phủ căn cứ quy định của Nghị quyết này, Luật Quản lý thuế, quy định khác của pháp luật có liên quan và quy định GloBE để quy định chi tiết việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy

định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu nêu tại Nghị quyết này. Trường hợp Người nộp thuế theo quy định tại Nghị quyết này có đề nghị được đảm bảo ưu đãi đầu tư thì Chính phủ xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật về đầu tư để đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước và doanh nghiệp.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 7 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 8 Về tổ chức thực hiện

Dự thảo Nghị quyết quy định:

- Chính phủ, các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, chính sách quy định tại Nghị quyết này, bảo đảm phù hợp với quy định GloBE và Tài liệu diễn giải, phù hợp với cam kết, thông lệ quốc tế, công khai minh bạch.

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 8 Dự thảo Nghị quyết)

Điều 9 Về điều khoản thi hành

Dự thảo Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 cho đến ngày Nghị quyết này được thay thế bởi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

(Nội dung cụ thể nêu tại Điều 9 Dự thảo Nghị quyết)

V. VỀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết của Quốc hội như sau:

- Từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương;
- Từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. VỀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết của Quốc hội bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Ban hành văn bản quy định chi tiết và chỉ đạo, đôn đốc thi hành: Các cơ quan có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Nghị quyết của Quốc hội.

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục Nghị quyết của Quốc hội và các quy định liên quan; Bộ Tài chính xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các

quy định tại Nghị quyết của Quốc hội kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện:

+ Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

+ Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết của Quốc hội, ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện:

Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản pháp quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Tờ trình dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Vụ: CST, PC, HTQT, NSNN;
- Các Cục: TCDN, QLKT;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phớc

quy định tại Nghị quyết của Quốc hội kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện:

+ Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

+ Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết của Quốc hội, ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện:

Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản pháp quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Tờ trình dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: CST, PC, HTQT, NSNN;
- Các Cục: TCDN, QLKT;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn

Nghị quyết số: /2023/QH15

Dự thảo lần 5
Ngày 01/8/2023**NGHỊ QUYẾT**
Về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung
theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu**QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số .../TTr-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số .../BC-UB... ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban ..., Báo cáo số .../BC-UBTVQH15 ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp thu, chỉnh lý, giải trình về dự thảo Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định về chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, các tài liệu liên quan và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung đối với người nộp thuế theo quy định về chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Điều 2. Người nộp thuế

Công ty thành viên của Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao ít nhất 2 năm trong 4 năm liền kề trước năm tài chính tương đương 750 triệu EUR trở lên, trừ các trường hợp sau:

- Các tổ chức của chính phủ;
- Tổ chức quốc tế;
- Tổ chức phi lợi nhuận;
- Quỹ hưu trí;
- Quỹ đầu tư là Công ty mẹ tối cao;
- Tổ chức đầu tư bất động sản là Công ty mẹ tối cao

7. Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 Điều này theo quy định của Chính phủ.

Trường hợp có các giao dịch sáp nhập hoặc chia tách Tập đoàn trong 4 năm liền kề trước năm tài chính thì ngưỡng doanh thu hợp nhất xác định theo quy định tại Điều 6.1 của Quy tắc GloBE.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (Quy định GloBE)* là bộ quy định của Diễn đàn hợp tác chung OECD/G20 và các nước mà Việt Nam là thành viên về quy định chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận toàn cầu, bao gồm: Quy định mẫu, Tài liệu diễn giải, Hướng dẫn hành chính, Hướng dẫn quy định miễn trừ và các văn bản quy định chi tiết khác.

2. *Tập đoàn* là một trong các trường hợp sau:

a) Tập hợp các Công ty, tổ chức có mối quan hệ liên kết thông qua việc sở hữu hoặc kiểm soát theo đó các loại tài sản, nợ phải trả, thu nhập, chi phí và lưu chuyển tiền tệ của các Công ty đó được đưa vào Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao;

b) Một Công ty tại một nước và có một hoặc nhiều Cơ sở thường trú tại nước ngoài với điều kiện là Công ty đó không phải là một công ty, tổ chức của một Tập đoàn khác.

3. *Tập đoàn đa quốc gia* là Tập đoàn có ít nhất một Công ty thành viên hoặc một Cơ sở thường trú không đặt tại nước của Công ty mẹ tối cao.

4. *Công ty mẹ tối cao* là Công ty nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp quyền kiểm soát bất kỳ Công ty nào và không bị một Công ty nào khác nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp quyền kiểm soát.

5. *Công ty mẹ trung gian* là Công ty thành viên (không phải là Công ty mẹ tối cao, không phải Công ty mẹ bị sở hữu một phần, không phải Cơ sở thường trú hoặc Công ty đầu tư) trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ quyền sở hữu trong một Công ty thành viên khác trong cùng một Tập đoàn đa quốc gia.

6. *Công ty mẹ bị sở hữu một phần* là một Công ty thành viên (không phải là Công ty mẹ tối cao, không phải Cơ sở thường trú hoặc không phải Công ty đầu tư) đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

a) Trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ quyền sở hữu đối với một Công ty thành viên khác của cùng một Tập đoàn đa quốc gia;

b) Có hơn 20% quyền sở hữu bị các đối tượng khác không phải là thành viên của Tập đoàn đa quốc gia nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp.

7. *Công ty thành viên* là bất kỳ Công ty, tổ chức nào thuộc một Tập đoàn và bất kỳ Cơ sở thường trú nào của một Công ty thuộc Tập đoàn.

8. *Công ty thành viên chịu thuế suất thấp* là Công ty thành viên của Tập đoàn đa quốc gia nằm tại nước đánh thuế thấp, có thu nhập chịu thuế theo các quy định GloBE và chịu thuế suất thực tế trong năm tài chính thấp hơn thuế suất tối thiểu.

9. *Báo cáo tài chính hợp nhất* là:

a) Báo cáo tài chính do Công ty lập theo Chuẩn mực kế toán tài chính được chấp nhận, trong đó tài sản, nợ phải trả, thu nhập, chi phí và lưu chuyển tiền tệ của Công ty đó và các Công ty khác mà Công ty đó có quyền kiểm soát được trình bày dưới dạng báo cáo của một đơn vị kinh tế duy nhất;

b) Trong trường hợp Công ty là Tập đoàn theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này, thì Báo cáo tài chính hợp nhất là báo cáo tài chính của Công ty được lập theo Chuẩn mực kế toán tài chính được chấp nhận;

c) Trong trường hợp Công ty mẹ tối cao có báo cáo tài chính được quy định tại điểm a, điểm b khoản này không được lập theo Chuẩn mực kế toán tài chính được chấp nhận, thì báo cáo tài chính hợp nhất là những báo cáo tài chính được điều chỉnh để loại trừ mọi khác biệt trọng yếu.

d) Trong trường hợp Công ty mẹ tối cao không lập báo cáo tài chính được quy định tại các điểm trên thì Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao là những báo cáo được lập theo Chuẩn mực kế toán tài chính được công nhận phù hợp với Chuẩn mực kế toán tài chính được chấp nhận hoặc một chuẩn mực kế toán tài chính khác được điều chỉnh để loại trừ mọi khác biệt trọng yếu.

10. *Chuẩn mực kế toán tài chính được chấp nhận* là Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) và các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung của Úc, Brazil, Canada, Các quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu, các Quốc gia Thành viên của Khu vực Kinh tế Châu Âu, Hồng Kông (Trung Quốc), Nhật Bản, Mexico, New Zealand, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Ấn Độ, Hàn Quốc, Nga, Singapore, Thụy Sĩ, Vương quốc Anh và Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

11. *Chuẩn mực kế toán tài chính được công nhận* là một tập hợp các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung và được cơ quan kế toán có thẩm quyền tại nước nơi Công ty đặt trụ sở cho phép áp dụng.

12. *Thu nhập hoặc Lỗ của mỗi Công ty thành viên* là thu nhập hoặc lỗ thuần tại Báo cáo tài chính được xác định cho Công ty thành viên đó trong năm tài chính theo quy định GloBE.

13. *Doanh thu bình quân, Thu nhập hoặc Lỗ bình quân tại một nước* là giá trị trung bình 3 năm (gồm năm tài chính hiện tại và hai năm trước liền kề) của Doanh thu, Thu nhập hoặc Lỗ theo quy định GloBE.

14. *Doanh thu tại một nước trong năm tài chính* là tổng doanh thu của tất cả các Công ty thành viên tại nước đó trong năm tài chính theo quy định GloBE

15. *Thu nhập hoặc Lỗ tại một nước trong năm tài chính* là Thu nhập ròng hoặc Lỗ ròng theo quy định GloBE tại nước đó.

16. Vị trí của một Công ty được xác định như sau:

a) Nếu Công ty là đối tượng cư trú về thuế tại một nước dựa trên nơi quản lý, nơi thành lập hoặc các tiêu chí tương tự, thì Công ty đó được coi là đóng tại nước đó; và

b) Trong các trường hợp khác, Công ty đó được coi là đóng tại nước mà Công ty đó được thành lập.

17. Các từ ngữ chưa được quy định tại Điều này được hiểu theo quy định GloBE.

Điều 4. Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT)

1. Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên của Tập đoàn đa quốc gia theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này có hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam trong năm tài chính phải áp dụng quy định thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn.

Trường hợp Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên tại Việt Nam có thu nhập theo quy định GloBE và thuế suất thực tế của Tập đoàn đa quốc gia dưới mức thuế suất tối thiểu thì thuế thu nhập bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn tại Việt Nam được xác định theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.

2. Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn = (Tỷ lệ thuế bổ sung x Lợi nhuận vượt ngưỡng) + Thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành (nếu có).

3. Tỷ lệ thuế bổ sung = Thuế suất tối thiểu – Thuế suất thực tế.

4. Thuế suất tối thiểu là 15%.

5. Thuế suất thực tế của Tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam có Thu nhập ròng theo quy định GloBE sẽ được tính cho mỗi năm tài chính. Thuế suất thực tế của Tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam bằng tổng các khoản thuế thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh của từng Công ty thành viên tại Việt Nam, không bao gồm khoản thuế đối với thu nhập của Công ty thành viên được trả bởi Chủ sở hữu tại nước khác, chia cho thu nhập ròng theo quy định GloBE tại Việt Nam trong năm tài chính.

6. Lợi nhuận vượt ngưỡng = Thu nhập ròng theo quy định GloBE – Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương theo quy định GloBE.

7. Thu nhập ròng theo quy định GloBE = Thu nhập theo quy định GloBE của tất cả các Công ty thành viên – Lỗ theo quy định GloBE của tất cả các Công ty thành viên.

8. Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương theo quy định GloBE tại Việt Nam được trừ khi xác định Lợi nhuận vượt ngưỡng là giá trị bằng 5% tổng giá trị tài sản hữu hình trung bình hàng năm của tất cả các Công ty thành viên và 5% tổng tiền lương của tất cả các Công ty thành viên theo quy định GloBE. Trong giai

đoạn chuyên tiếp 10 năm tính từ năm 2023, giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ cho từng năm theo quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

9. Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn sẽ được xác định bằng 0 (không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn) trong một năm tài chính nếu Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên trong năm tài chính liên quan đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Doanh thu bình quân theo quy định GloBE tại Việt Nam dưới 10 triệu EUR;

b) Thu nhập bình quân theo quy định GloBE tại Việt Nam dưới 1 triệu EUR hoặc lỗ.

Điều 5. Quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR)

1. Công ty thành viên theo quy định tại Điều 2 tại Việt Nam là Công ty mẹ tối cao, Công ty mẹ bị sở hữu một phần, Công ty mẹ trung gian theo quy định của Chính phủ, nắm giữ (trực tiếp hoặc gián tiếp) quyền sở hữu Công ty thành viên chịu thuế suất thấp tại nước ngoài theo quy định GloBE tại bất kỳ thời điểm nào trong năm tài chính phải khai và nộp thuế theo quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu bằng phần thuế phân bổ từ thuế bổ sung theo quy định GloBE của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp ở nước ngoài trong năm tài chính, trừ khi thuế bổ sung được nộp ở nước có quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu đạt chuẩn được ưu tiên theo quy định GloBE về thứ tự ưu tiên đánh thuế. Quy định tại Điều này không áp dụng đối với Công ty thành viên tại Việt Nam của Người nộp thuế quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Tổng thuế bổ sung tại một nước = (Tỷ lệ thuế bổ sung x Lợi nhuận vượt ngưỡng) + Thuế bổ sung được điều chỉnh cho năm hiện hành (nếu có) – Thuế bổ sung nội địa đạt chuẩn (nếu có)

4. Tỷ lệ thuế bổ sung = Thuế suất tối thiểu – Thuế suất thực tế.

5. Thuế suất tối thiểu là 15%.

6. Thuế suất thực tế của Tập đoàn đa quốc gia tại một nước có Thu nhập ròng theo quy định GloBE sẽ được tính cho mỗi năm tính thuế. Thuế suất thực tế của Tập đoàn đa quốc gia tại một nước bằng tổng các khoản thuế thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh của từng Công ty thành viên tại nước đó, không bao gồm khoản thuế đối với thu nhập của Công ty thành viên được nộp tại nước khác, chia cho Thu nhập ròng theo quy định GloBE tại nước đó trong năm tính thuế.

7. Lợi nhuận vượt ngưỡng được xác định theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị quyết này.

8. Thu nhập ròng theo quy định GloBE tại một nước được xác định theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết này.

9. Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương theo quy định GloBE tại một nước được trừ khi xác định Lợi nhuận vượt ngưỡng là giá trị bằng 5% tổng giá trị tài sản hữu hình của tất cả các Công ty thành viên và 5% tổng tiền lương của tất cả các Công ty thành viên theo quy định GloBE. Trong giai đoạn chuyển tiếp 10 năm tính từ năm 2023, giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ cho từng năm theo quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

10. Thuế bổ sung nội địa đạt chuẩn là số tiền phải trả theo quy định thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn tại một nước khác trong năm tài chính.

11. Thuế bổ sung của Công ty thành viên sẽ được xác định cho mỗi Công ty thành viên của một nước có Thu nhập GloBE trong năm tài chính được đưa vào khi tính Thu nhập ròng theo quy định GloBE tại nước đó theo công thức sau:

$$\text{Thuế bổ sung của Công ty thành viên} = \text{Tổng thuế bổ sung tại một nước} \times \frac{\text{Thu nhập theo quy định GloBE của Công ty thành viên đó}}{\text{Tổng thu nhập theo quy định GloBE của tất cả các Công ty thành viên tại nước đó}}$$

12. Thuế phân bổ cho Công ty mẹ từ thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp bằng số Thuế bổ sung của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp theo quy định GloBE nhân với tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ đối với Công ty thành viên chịu thuế suất thấp trong năm tài chính. Trong đó:

$$\text{Tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ đối với Công ty thành viên chịu thuế suất thấp trong năm tài chính} = \frac{\text{Thu nhập GloBE của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp trong Năm tài chính - Thu nhập phân bổ theo Quyền sở hữu do các chủ sở hữu khác nắm giữ}}{\text{Thu nhập GloBE của Công ty thành viên chịu thuế suất thấp trong năm tài chính}}$$

13. Thuế bổ sung của Công ty thành viên tại một nước sẽ được xác định bằng 0 (không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu) trong một năm tài chính nếu Công ty thành viên hoặc tập hợp các Công ty thành viên trong năm tính thuế liên quan đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Doanh thu bình quân theo quy định GloBE tại nước đó dưới 10 triệu EUR;

b) Thu nhập bình quân theo quy định GloBE tại nước đó dưới 1 triệu EUR hoặc lỗ.

Điều 6. kê khai và Nộp thuế

1. Thời hạn nộp Tờ khai thông tin theo quy định GloBE và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn chậm nhất là 9 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính.

2. Thời hạn nộp Tờ khai thông tin theo quy định GloBE và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định về tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu chậm nhất là 15 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính.

3. Người nộp thuế theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này thực hiện nộp tờ khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Trường hợp Tập đoàn đa quốc gia có nhiều hơn 01 Công ty thành viên nộp thuế tại Việt Nam thì Công ty mẹ tối cao tại nước ngoài có văn bản thông báo chỉ định một trong những công ty thành viên tại Việt Nam nộp tờ khai và nộp thuế bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; trường hợp Tập đoàn đa quốc gia không có thông báo chỉ định công ty thành viên tại Việt Nam nộp tờ khai và nộp thuế thì cơ quan thuế sẽ chỉ định.

Tập đoàn đa quốc gia có nhiều hơn 01 Công ty thành viên nộp thuế tại Việt Nam thì Công ty mẹ tối cao thông báo Công ty thành viên tại Việt Nam nộp tờ khai và nộp thuế chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Cơ quan thuế sẽ thông báo chỉ định Công ty thành viên phải nộp tờ khai và nộp thuế trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn phải thông báo.

Khi có sự kiện dẫn đến việc thay đổi Công ty thành viên nộp tờ khai và nộp thuế thì Công ty mẹ tối cao có trách nhiệm phải thông báo cho cơ quan thuế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện thay đổi. Quá thời hạn nêu trên mà Công ty mẹ tối cao không thông báo, cơ quan thuế sẽ thông báo chỉ định Công ty thành viên phải nộp tờ khai và nộp thuế.

Trường hợp cơ quan thuế đã thông báo chỉ định Công ty thành viên phải nộp tờ khai và nộp thuế mà cơ quan thuế có thông tin về sự kiện dẫn đến việc thay đổi Công ty thành viên nộp tờ khai và nộp thuế thì cơ quan thuế sẽ thông báo chỉ định Công ty thành viên khác phải nộp tờ khai và nộp thuế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thông tin.

4. Tờ khai thông tin theo quy định GloBE do Chính phủ quy định.

5. Phần thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu được nộp vào ngân sách trung ương theo quy định.

6. Tỷ giá ngoại tệ để xác định ngưỡng doanh thu, thu nhập quy định tại Điều 2, Điều 4 và Điều 5 Nghị quyết này là trung bình tỷ giá trung tâm (tính chéo cho các đồng tiền) của tháng 12 năm liền kề trước năm phát sinh doanh thu, thu nhập được tham chiếu do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố. Tỷ giá ngoại tệ để khai, nộp thuế thực hiện theo Chuẩn mực kế toán tài chính được công nhận.

7. Thuế bổ sung tại Việt Nam sẽ được coi là bằng không trong năm tài chính khi các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn đa quốc gia đáp ứng các điều kiện được miễn trừ trách nhiệm theo Quy định GloBE.

Điều 7. Giao Chính phủ

1. Căn cứ quy định của Nghị quyết này, Luật Quản lý thuế, quy định khác của pháp luật có liên quan và quy định GloBE để quy định chi tiết việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu nêu tại Nghị quyết này.

2. Trường hợp Người nộp thuế theo quy định tại Nghị quyết này có đề nghị được đảm bảo ưu đãi đầu tư thì Chính phủ xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật về đầu tư để đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước và doanh nghiệp.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, chính sách quy định tại Nghị quyết này, bảo đảm phù hợp với quy định GloBE và Tài liệu diễn giải, phù hợp với cam kết, thông lệ quốc tế, công khai minh bạch.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 cho đến ngày Nghị quyết này được thay thế bởi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng theo quy định của Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2023.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Vương Đình Huệ

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2023/QH15
ngày tháng năm 2023 của Quốc hội)

GIÁ TRỊ TÀI SẢN HỮU HÌNH VÀ TIỀN LƯƠNG ĐƯỢC GIẢM TRỪ CHO TỪNG NĂM TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN TIẾP

Năm tài chính bắt đầu từ	Tỷ lệ tiền lương (%)	Tỷ lệ tài sản hữu hình (%)
2024	9,8	7,8
2025	9,6	7,6
2026	9,4	7,4
2027	9,2	7,2
2028	9	7
2029	8,2	6,6
2030	7,4	6,2
2031	6,6	5,8
2032	5,8	5,4

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG DỰ ÁN
NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ VIỆC ÁP DỤNG THUẾ THU NHẬP
DOANH NGHIỆP BỔ SUNG THEO QUY ĐỊNH CHỐNG XÓI MÒN CƠ
SỞ THUẾ TOÀN CẦU**

I. Các vấn đề chung cần giải quyết khi xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

Trước bối cảnh các quốc gia có vốn đầu tư lớn vào Việt Nam đã có kế hoạch áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu để giành quyền thu thuế và các quốc gia nhận vốn đầu tư tương tự như Việt Nam đã và đang nghiên cứu chính sách ứng phó, chính sách hỗ trợ nhà đầu tư trước tác động của Thuế tối thiểu toàn cầu, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Việt Nam cần khẳng định áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam thông qua việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Việc áp dụng các quy định về thuế tối thiểu toàn cầu bằng cách ban hành Nghị quyết sẽ mang lại cho Việt Nam những cơ hội mới, cụ thể:

a) Giảm thiểu tác động xấu của Thuế tối thiểu toàn cầu đến Việt Nam.

b) Tăng cường hội nhập quốc tế:

Việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ góp phần tăng cường hội nhập quốc tế của Việt Nam, cải cách hệ thống thuế theo hướng phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế thông qua việc sửa đổi chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

c) Giảm thiểu hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận:

Việc các nước ban hành các chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp để thu hút đầu tư nước ngoài khiến cho hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, chuyển giá, chuyển lợi nhuận diễn ra ngày càng phức tạp. Các doanh nghiệp đã lợi dụng các cơ hội để chuyển lợi nhuận từ nước có thuế suất cao sang nước có thuế suất thấp hơn, từ đó xảy ra tình trạng thất thu thuế. Trong bối cảnh đó, việc áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ tạo một bằng chung về thuế tại tất cả các quốc gia, từ đó tránh việc cạnh tranh về thuế giữa các nước hiện nay và giảm thiểu tình trạng chuyển giá, chuyển lợi nhuận, giữ vững nguồn thu thuế.

d) Động lực để Việt Nam tiếp tục phát triển môi trường đầu tư theo hướng bền vững, minh bạch, cạnh tranh hơn thông qua cải cách thủ tục hành chính,

tiếp cận đất đai, nguồn lao động chất lượng cao...

Ngoài ra, Thuế tối thiểu toàn cầu về bản chất là thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung đối với các trường hợp có mức thuế thực tế thấp hơn mức thuế tối thiểu do OECD đề xuất để áp dụng trên toàn cầu. Việc ban hành chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu tại Việt Nam là phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, cụ thể phù hợp với Nghị quyết số 07- NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 tại Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội, Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.

Hơn nữa, theo nguyên tắc áp dụng, Thuế tối thiểu toàn cầu không phải là điều ước quốc tế, không phải là cam kết quốc tế, không bắt buộc các quốc gia phải áp dụng. Tuy nhiên, nếu Việt Nam không áp dụng thì vẫn phải chấp nhận việc các quốc gia khác áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu, có quyền thu thuế bổ sung đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam (nếu thuộc đối tượng áp dụng) mà được hưởng mức thuế suất thực tế tại Việt Nam thấp hơn mức tối thiểu toàn cầu 15%, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Việt Nam là nước chủ yếu nhận vốn đầu tư từ nước ngoài, theo đó sẽ bị ảnh hưởng bởi Thuế tối thiểu toàn cầu.

Qua những đánh giá nêu trên, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, cần thiết ban hành Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

II. Mục tiêu cần đạt được của việc xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

Việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu cần đảm bảo các mục tiêu sau:

- Xây dựng chính sách Thuế tối thiểu toàn cầu để áp dụng từ năm 2024 (bao gồm quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (IIR) và thuế tối thiểu bổ sung nội địa đạt chuẩn (QDMTT));
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam;
- Tạo mức độ tin tưởng giữa doanh nghiệp và Chính phủ để doanh nghiệp tiếp tục đầu tư và mở rộng đầu tư tại Việt Nam;
- Thể hiện sự tiến bộ và minh bạch trong hệ thống quản lý thuế và môi trường đầu tư kinh doanh tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế;
- Giữ nguyên các chính sách ưu đãi hiện hành áp dụng cho các doanh

nghiệp không thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

III. Đánh giá về thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

1. Đánh giá chung

Theo nguyên tắc áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu mà OECD/G20 công bố thì các nước thành viên IF không bắt buộc phải áp dụng các quy định của Thuế tối thiểu toàn cầu, nhưng nếu lựa chọn áp dụng các quy định này thì các nước sẽ phải thực hiện nhất quán theo hướng dẫn của Thuế tối thiểu toàn cầu, phù hợp với Quy định mẫu và hướng dẫn của IF.

Về thủ tục hành chính, tại Quy định mẫu Chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu quy định

“Điều 8.1. Nghĩa vụ kê khai

8.1.1 Theo Điều 8.1.2, mỗi Công ty thành viên tại [thêm điền tên nước thực hiện] phải nộp Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE phù hợp với các yêu cầu của Điều 8.1.4 đến 8.1.6 với cơ quan quản lý thuế của [thêm tên nước thực hiện]. Tờ khai có thể được nộp bởi chính Công ty thành viên hoặc bởi một Công ty trong nước được chỉ định thay mặt cho Công ty thành viên đó.

8.1.2 Một Công ty thành viên không có nghĩa vụ nộp Tờ khai Thông tin theo Quy định GloBE với cơ quan quản lý thuế của [thêm điền tên nước thực hiện] nếu Tờ khai Thông tin theo Quy định GloBE tuân thủ các yêu cầu của Điều 8.1.4 đến 8.1.6 đã được nộp bởi:

(a) Công ty mẹ tối cao tại nước có Thỏa thuận với các cơ quan có thẩm quyền đạt tiêu chuẩn có hiệu lực với [thêm tên nước thực hiện] trong Năm tài chính báo cáo; hoặc

(b) Công ty được chỉ định kê khai tại nước có Thỏa thuận với các cơ quan có thẩm quyền đạt tiêu chuẩn có hiệu lực với [thêm tên nước thực hiện] trong Năm tài chính báo cáo.

8.1.3 Trường hợp áp dụng Điều 8.1.2, một Công ty thành viên tại [thêm tên nước thực hiện] hoặc Công ty trong nước được chỉ định thay mặt cho Công ty thành viên đó, sẽ thông báo cho cơ quan quản lý thuế của [thêm tên nước thực hiện] về danh tính của Công ty đang nộp Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE và nước nơi công ty đặt trụ sở.

8.1.4 Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE sẽ được nộp theo mẫu tiêu chuẩn được phát triển theo khuôn khổ chương trình triển khai GloBE và sẽ bao gồm các thông tin liên quan đến Tập đoàn MNE (sẽ được quy định chi tiết, mở rộng hoặc hạn chế theo khuôn khổ chương trình thực hiện GloBE thông qua việc quy định các thủ tục báo cáo đơn giản hóa):

(a) Thông tin định danh các Công ty thành viên, bao gồm cả mã số thuế của các công ty (nếu tồn tại), nước nơi công ty đặt trụ sở và địa vị pháp lý theo Quy định GloBE,

(b) Thông tin về cấu trúc công ty tổng thể của Tập đoàn MNE bao gồm Quyền kiểm soát trong các Công ty thành viên do các Công ty thành viên khác nắm giữ;

(c) Thông tin cần thiết để Tính:

i. Thuế suất thực tế cho từng nước và Thuế bổ sung của từng Công ty thành viên theo Chương 5;

ii. Thuế bổ sung của một thành viên trong Tập đoàn liên doanh theo Chương 6;

iii. phân bổ Thuế bổ sung theo IIR và khoản thuế bổ sung UTPR cho từng nước, theo Chương 2;

(d) hồ sơ về các việc lựa chọn được thực hiện theo các quy định có liên quan của Quy định GloBE; và

(e) thông tin khác được thỏa thuận như một phần của khuôn khổ chương trình triển khai GloBE và thông tin cần thiết để thực hiện việc quản lý thực hiện Quy định GloBE.

8.1.5 Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE sẽ áp dụng các định nghĩa và hướng dẫn có trong mẫu tiêu chuẩn được quy định theo khuôn khổ chương trình triển khai GloBE.

8.1.6 Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE và các thông báo theo Điều này sẽ được nộp cho cơ quan quản lý thuế của [thêm tên nước thực hiện] không muộn hơn 15 tháng sau ngày cuối cùng của Năm tài chính báo cáo.

8.1.7 Cơ quan quản lý thuế của [thêm tên nước thực hiện] có thể sửa đổi các yêu cầu về thông tin, việc nộp hồ sơ và thông báo liên quan Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE để điều chỉnh các yêu cầu đó phù hợp với các yêu cầu được quy định theo khuôn khổ chương trình triển khai Quy định GloBE (bao gồm cả việc xây dựng các thủ tục báo cáo đơn giản hóa).

8.1.8 Luật của [thêm tên nước thực hiện] liên quan đến các khoản phạt, chế tài và bảo mật tờ khai và thông tin tờ khai sẽ được áp dụng cho Tờ khai thông tin theo Quy định GloBE.”

2. Đánh giá tác động thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

2.1. Thống kê các thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

Dự thảo Nghị quyết quy định bổ sung thủ tục hành chính như sau:

(1) Thủ tục khai thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu bằng Tờ khai thông tin theo quy định GloBE

(2) Thủ tục nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu được nộp vào ngân sách trung ương

2.2. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

(1) Thủ tục khai thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu bằng Tờ khai thông tin theo quy định GloBE

+ Sự cần thiết của TTHC: nhóm thủ tục này cần thiết trong công tác quản lý thuế quy định cho người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, thủ tục này giúp NNT thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước đồng thời phù hợp với nguyên tắc áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu.

+ Tính hợp lý của TTHC:

Các thủ tục hành chính khi áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu là cần thiết để: (i) cơ quan thuế xác định người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; (ii) Cơ quan thuế có dữ liệu phục vụ công tác quản lý thuế (phục vụ việc xây dựng CSDL về người nộp thuế, phục vụ công tác thu thuế, phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra thuế, quản lý rủi ro, phục vụ việc cung cấp thông tin cho các cơ quan khác có liên quan...).

+ Tính hợp pháp của TTHC: Thủ tục hành chính này là phù hợp với thẩm quyền ban hành, không chồng chéo và không trùng lặp với các thủ tục hành chính thuế khác. Phù hợp với việc giao Chính phủ quy định đầy đủ các bộ phận còn lại của TTHC (thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai ...).

+ Đánh giá chi phí tuân thủ của TTHC: việc thực hiện thủ tục hành chính sẽ phát sinh chi phí tuân thủ cho người nộp thuế. Tuy nhiên, nhìn chung, các Tập đoàn MNE thuộc đối tượng điều chỉnh của Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ phải hiểu, tuân thủ và thực hiện Thuế tối thiểu toàn cầu tại tất cả các vùng lãnh thổ mà họ hoạt động kinh doanh, trong đó có Việt Nam. Việc dự thảo Nghị quyết thiết kế các quy định theo chuẩn quy định Thuế tối thiểu toàn cầu sẽ tạo điều kiện cho việc tuân thủ thuế tối thiểu theo quy định mẫu, theo đó sẽ dễ dàng hơn cho các Tập đoàn MNE trong việc tính thuế bổ sung theo cách tính toán đã được thống nhất, từ đó tiết kiệm được chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, dự thảo Nghị quyết cũng bao gồm điều khoản miễn trừ trách nhiệm kê khai để giảm chi phí tuân thủ cho Tập đoàn đa quốc gia và giảm gánh nặng hành chính cho cơ quan quản lý thuế.

(2) Thủ tục nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu được nộp vào ngân sách trung ương

+ Sự cần thiết của TTHC: Thủ tục hành chính này là cần thiết trong công tác quản lý thuế quy định cho người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, thủ tục này giúp NNT thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước.

+ Tính hợp lý của TTHC: Khi áp dụng Thuế tối thiểu toàn cầu, Tập đoàn công ty đa quốc gia có trường hợp các công ty thành viên ở các địa phương khác nhau. Trong trường hợp này, Công ty mẹ tối cao có văn bản thông báo chỉ định một trong những công ty thành viên tại Việt Nam nộp Tờ khai và nộp thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn tính chung cho tất cả các công ty thành viên này, trong đó có công ty thành viên có thuế suất thực tế thấp hơn 15% và cả công ty có thuế suất thực tế cao hơn 15% để nộp vào NSNN là phù hợp.

+ Tính hợp pháp của TTHC: Thủ tục hành chính này phù hợp với thẩm quyền ban hành, không chồng chéo và không trùng lặp với các thủ tục hành chính thuế khác. Phù hợp với việc giao Chính phủ quy định đầy đủ các bộ phận còn lại của TTHC (thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai ...).

+ Đánh giá chi phí tuân thủ của TTHC: Chi phí tuân thủ của TTHC tăng không đáng kể do người nộp thuế chỉ cần thay đổi Mã Chương nộp thuế từ Mã Chương thuộc cấp tỉnh sang Mã Chương thuộc Trung ương.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu./.

BỘ TÀI CHÍNH